

VỊ TRÍ VÀ VAI TRÒ CỦA XÃ HỘI HỌC TRONG CÔNG CUỘC XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

Giáo sư tiến sĩ triết học **I.T. LÊVUKIN**

Phó Viện trưởng Viện Xã hội học Liên Xô

Xã hội học Mác - Lênin trong quá trình phát triển của mình đã trải qua con đường đấu tranh phức tạp chống lại các trào lưu và trường phái tư sản và tiểu tư sản khác nhau. Ở mỗi giai đoạn lịch sử của sự hình thành và phát triển học thuyết Mác - Lê nin, xã hội học ngày càng có ý nghĩa to lớn. Vốn là xuất hiện trong khuôn khổ của triết học, xã hội học dần dần biến thành bộ môn khoa học tương đối độc lập: triết học Mác - Lênin (chủ nghĩa duy vật biện chứng và duy vật lịch sử) trong điều kiện xây dựng chủ nghĩa xã hội đã bắt đầu thực hiện những chức năng mới. Trước hết, chức năng nắm bắt về mặt triết học - xã hội học sự hình thành, phát triển và củng cố những hình thức tổ chức mới đời sống xã hội, phân tích những mâu thuẫn mới xuất hiện trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội, v.v..., đã được phát triển đầy đủ. Ý nghĩa của những nghiên cứu xã hội học ứng dụng trực tiếp, cụ thể trong lĩnh vực lao động, đào tạo, đời sống chính trị - xã hội, văn hóa, đời sống hằng ngày, gia đình, các tập thể lao động v.v... đã tăng lên rõ rệt.

Mỗi một giai đoạn phát triển mới của Liên Xô đề ra những nhiệm vụ mới cho khoa học Mác - Lênin, trong đó có xã hội học. Việc vạch ra mối liên hệ qua lại giữa toàn bộ hệ thống phức tạp hóa của các quan hệ xã hội (kinh tế, chính trị, pháp lý, đạo đức,

Văn hóa-nghệ thuật, v.v...), việc xác định những khuynh hướng cơ bản của sự phát triển xã hội (giai cấp, dân tộc, gia đình, nhà nước, v.v...) đã trở thành khách thể của sự phân tích về mặt xã hội học. Xã hội học đã góp phần vào việc nghiên cứu sâu những vấn đề của chủ nghĩa xã hội phát triển. Đại hội lần thứ XXVI của Đảng Cộng sản Liên Xô đã xác định những nhiệm vụ cơ bản của khóa học xã hội trong giai đoạn chủ nghĩa xã hội phát triển, chỉ ra mối liên hệ chưa đầy đủ của lý luận với thực tiễn xây dựng chủ nghĩa cộng sản. “Trong điều kiện của chủ nghĩa xã hội phát triển, mối liên hệ qua lại của sự tiến bộ về mặt kinh tế với sự tiến bộ về mặt chính trị, xã hội và tinh thần của xã hội trở nên ngày càng chặt chẽ hơn”⁽¹⁾. Xã hội học có sứ mệnh vạch rõ mối liên hệ qua lại của các quá trình xã hội và ảnh hưởng của chúng lên tính tích cực của con người.

Xã hội học Mác - Lê nin có nhiệm vụ khái quát hóa về mặt lý luận những thay đổi trong hệ thống các quan hệ xã hội, biện chứng của các quá trình xã hội : tồn tại xã hội và ý thức xã hội, hạ tầng cơ sở và kiến trúc thượng tầng, sự tương tác của các lĩnh vực kinh tế, chính trị và tinh thần - tư tưởng của đời sống xã hội. Do đó, những vấn đề về mối tương quan giữa các nghiên cứu cơ bản và nghiên cứu ứng dụng, những quan niệm lý thuyết chung và lý thuyết “tâm trung bình” luôn luôn ở trong trung tâm chú ý của xã hội học mácxít và của các nhà khoa học các nước xã hội chủ nghĩa.

Vai trò và ý nghĩa lý luận - phương pháp luận của xã hội học gắn liền hữu cơ với sự thực hiện các chức năng của nó - chức năng nhận thức, phương pháp luận và chức năng dự báo. Ta sẽ xem xét lần lượt từng chức năng ấy.

Chức năng nhận thức.

Sự nghiên cứu trạng thái của khách thể nghiên cứu khoa học - đó là cơ sở xuất phát của nhận thức xã hội. “Trước hết, cần phải

⁽¹⁾ L.I. Brêgionhép: Báo cáo chính trị của Ban chấp hành Trung ương Đảng cộng sản Liên Xô tại Đại hội lần thứ XXVI Đảng Cộng sản Liên Xô về những nhiệm vụ trước mắt của Đảng trong lĩnh vực chính sách đối nội và đối ngoại, M., 1981, tr. 70 (chữ Nga).

biết đối tượng đã cho là gì, - F.Ăngghen viết -, chỉ có như thế sau đó chúng ta mới nghiên cứu được những biến đổi diễn ra trong đối tượng ấy⁽¹⁾.

Cuộc cách mạng khoa học kỹ thuật, động thái của đời sống xã hội, sự phức tạp hóa những mối liên hệ gián tiếp giữa người và người - tất cả những quá trình ấy và quá trình xã hội khác ngày nay quyết định vai trò và ý nghĩa nhận thức ngày càng tăng lên của xã hội học. Hai nguy cơ thường chờ đợi nhà khoa học tiến hành phân tích các quá trình xã hội. Trước hết là sự tuyệt đối hóa một vài nhân tố quyết định sự hình thành cái mới trong những biến đổi xã hội, thường dẫn tới những dự báo sai lầm và ảnh hưởng tiêu cực lên thực tiễn xã hội. Chẳng hạn, ở giai đoạn đầu của cách mạng khoa học - kỹ thuật, người ta đã phát biểu những phán đoán về những kết quả tích cực của nó, nhưng về sau ta thấy bộc lộ ra cả những hậu quả xã hội và tâm lý tiêu cực. Hiện nay cách mạng khoa học - kỹ thuật được xem xét như một quá trình phức tạp, đầy mâu thuẫn, mà việc quản lý nó phần lớn phụ thuộc vào những sự đánh giá xã hội có căn cứ về mặt khoa học. Mặt khác, nhận thức xã hội trong một thời gian dài có thể chỉ phản ánh những mối liên hệ và quan hệ bề ngoài, tuyệt đối hóa sự phản ánh thông thường mang tính chất cảm tính những quá trình sống hiện thực (những điều kiện và sự trả công lao động, mức sống, v.v...), chỉ dựa trên những kết quả phỏng vấn số đông và sự quan sát ngẫu nhiên không mang tính chất hệ thống. Những nghiên cứu được chẳng hay chớ như vậy, thiếu căn cứ phương pháp luận đầy đủ, chỉ vạch ra được những tính quy luật kinh nghiệm, bề ngoài, thí dụ như tính quy luật tăng sự tích cực nhận thức của con người cùng với việc tăng đào tạo và giáo dục v.v....

Sự phát triển của nhận thức xã hội được thực hiện trong khuôn khổ của xã hội học dựa trên những nguyên tắc khoa học đã biết của lý luận phản ánh Mác - Lênin: **1.** từ trực quan sinh động đến tư duy trừu tượng và từ đó đến thực tiễn ; **2.** sự vận động của nhận thức đi theo con đường từ bản chất cấp một đến bản chất cấp hai, v.v... Đối với nhà xã hội học nghiên cứu, chẳng hạn, sự tương tác của các điều kiện khách quan và nhân tố chủ

⁽¹⁾ C.Mác và F.Ăngghen: Các tác phẩm, tập 21, tr. 303 (chữ Nga)

quan trọng trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội cần phải làm sáng tỏ cái gì được phản ánh, và cái đó được phản ánh như thế nào trong ý thức và tâm lý của con người trong những hoàn cảnh cụ thể của đời sống. Vì sao những cá nhân ở trong cùng hoàn cảnh lại hành động khác nhau và, ngược lại trong những điều kiện khác nhau của đời sống hàng ngày, người ta lại hành động như nhau? Vì vậy Chức năng nhận thức của xã hội học gắn bó hữu cơ với sự đánh giá những điều kiện hiện thực của con người, ý thức và hành vi của họ.

Những nguyên tắc cơ bản của việc đánh giá điều kiện sống và hiện thực của các nhóm xã hội, các cộng đồng khác nhau và các cá nhân riêng lẻ có thể quy về những yếu tố sau đây: tính có căn cứ về mặt khoa học, tính đảng, quan điểm lịch sử cụ thể. Thông thường, nhà xã hội học trẻ có ít kinh nghiệm nghiên cứu hay phát biểu những sự quan sát và khái quát hóa cá nhân của mình như những kết luận khoa học. Địa vị xã hội, sự xúc cảm và các đánh giá những tình huống sinh hoạt hằng ngày v.v... đều ảnh hưởng đến các kết luận lý thuyết. Sự phân tích có căn cứ khoa học sâu sắc từ lập trường tính đảng các tình huống cụ thể của đời sống con người - đó là nguyên tắc cơ bản của nhận thức xã hội.

ở đây có ý nghĩa nguyên tắc đối với nhận thức xã hội là *đánh giá* của các giai cấp và tập đoàn xã hội khác nhau, vị trí của họ trong hệ thống sản xuất xã hội, trao đổi, phân phối và tiêu dùng những giá trị vật chất và tinh thần. Điều này được quy định bởi tình hình là sự tự ý thức xã hội, sự tiếp nhận bản thân "cái tôi" thông qua những điều kiện sống và mối quan hệ với những người khác quyết định những hành vi của người ta trong tình huống cụ thể.

Về phương diện này sự phân tích xã hội học ảnh hưởng của các hình thức sở hữu, nếp sống, các phương tiện thông tin quần chúng v.v... lên ý thức xã hội và tâm lý của con người có ý nghĩa quan trọng về mặt lý luận - phương pháp luận cũng như về mặt thực tiễn. Quan điểm lịch sử cụ thể trong việc phân tích lý luận các hiện tượng xã hội - đó là chìa khóa để hiểu biết những đặc điểm chung và riêng của sự biến hiện các quy luật phát triển của xã hội ở mỗi giai đoạn của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội.

“Điều đáng tin cậy nhất trong vấn đề khoa học xã hội... - Lênin viết - đó là không quên mối liên hệ lịch sử cơ bản, xem xét mỗi vấn đề theo quan điểm, hiện tượng đã biết xuất hiện như thế nào trong lịch sử, nó đã trải qua những giai đoạn chủ yếu nào trong sự phát triển của nó và từ quan điểm về sự phát triển ấy của nó mà xem xét sự vật đã chuẩn hóa thành cái gì trong hiện tại”⁽³⁾. Việc đánh giá tình hình cụ thể hiện nay cần phải xuất phát từ luận điểm Lênin nói rằng, trong mọi hiện tượng xã hội đều có dấu vết của quá khứ, cơ sở của hiện tại và mầm mống của tương lai⁽⁴⁾. Vì vậy, việc vạch rõ những đặc điểm của tri giác, trí nhớ lịch sử - xã hội, phong cách tư duy của những nhóm xã hội khác nhau trong những tình huống cụ thể của đời sống hằng ngày là nhiệm vụ cấp bách của khoa học xã hội học và những nghiên cứu xã hội học cụ thể. Muốn giải quyết nhiệm vụ này, cần hợp nhất các chuyên gia tâm lý học xã hội, ngôn ngữ học, dân tộc học.

Trong số những vấn đề khoa học và thực tiễn cấp bách của giáo dục cộng sản, công tác chính trị quân chúng được xác định tại Đại hội lần thứ XXVI của Đảng Cộng sản Liên Xô và những nghị quyết của Đảng về các vấn đề tư tưởng có ý nghĩa quan trọng là vấn đề vạch ra sự tương tác mang tính chất mâu thuẫn biện chứng của ba quá trình gắn bó với nhau : kinh tế, tâm lý và giáo dục. Đời sống chứng tỏ rằng việc coi nhẹ nhân tố tâm lý là trong quản lý các quá trình kinh tế, xã hội và tinh thần rút cuộc dẫn đến sự giảm sút nhịp độ phát triển xã hội, những hậu quả xã hội không mong muốn. Và trái lại, trong lãnh đạo cũng như quản lý, việc tính đến những tình cảm, tâm trạng, nhu cầu lợi ích, kỳ vọng và xu hướng xã hội của con người là điều kiện và cơ sở của tính hiệu quả và tính hiện thực của các biện pháp được thực hiện, của các loại công tác tư tưởng, giáo dục chính trị.

Chức năng phương pháp luận.

Xã hội học vạch ra những quy luật phổ biến và đặc thù của hình thái kinh tế - xã hội cộng sản chủ nghĩa, thực hiện chức năng phương pháp luận đối với các bộ môn khoa học khác: lý luận

⁽³⁾ V. I Lênin: Toàn tập, tập 39, tr.67 (chữ Nga).

⁽⁴⁾ Xem V.I. Lênin: toàn tập, tập 1. tr. 181 (chữ Nga).

nhà nước và pháp luật, xã hội học đạo đức, lý luận văn học và nghệ thuật, xã hội học tôn giáo và vô thần, những nghiên cứu ứng dụng.

Chức năng phương pháp luận xã hội học còn thể hiện ở chỗ nó vạch ra những cơ chế và phương thức biểu hiện của các quy luật xã hội học trong những điều kiện lịch sử cụ thể mà Đảng và Nhà nước sử dụng chúng để quản lý các quá trình chính trị, văn hóa, xã hội và tư tưởng.

Mối tương quan giữa tính tự phát và tính tự giác được khoa học xã hội học vạch ra và cho phép xác định rõ ràng mức độ quản lý được của các quá trình xã hội. Trong điều kiện của thời kỳ quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội khi còn tồn tại một số hình thức sở hữu khác nhau, còn ý thức của con người thì luôn luôn bị ảnh hưởng của hệ tư tưởng và đạo đức tư hữu, những nghiên cứu xã hội học cần phải hướng tới việc làm rõ những quá trình quản lý được, quản lý được một phần và hầu như không quản lý được của đời sống xã hội. Những quá trình không quản lý được hay quản lý được một phần - đó là những sự biểu hiện của tính tự phát trong các quan hệ hàng hoá - tiền tệ trên thị trường tự do, của sự đầu cơ tích trữ, tâm lý cá nhân chủ nghĩa, ý thức hệ tôn giáo. Những chỉ dẫn thực tiễn do các nhà xã hội học đưa ra thường được vận dụng trong hoạt động thực tiễn của các thiết chế xã hội. Chúng giúp người ta tránh khỏi những chi phí không cần thiết và những thiếu sót của sự tìm tòi mang tính chất trực giác của các phương tiện hữu hiệu nhất nhằm khắc phục hay vô hiệu hóa những biểu hiện tự phát trong mọi lĩnh vực đời sống hiện thực của xã hội thời kỳ quá độ.

Chức năng phương pháp luận của xã hội học có quan hệ trực tiếp với sự tác động của những phương tiện thông tin quần chúng và tuyên truyền. Những nghiên cứu ý thức xã hội về mặt xã hội học cung cấp cho công tác tuyên truyền những kết luận khoa học về mối tương quan giữa tri thức lý luận và tri thức thông thường hằng ngày trong ý thức xã hội của các nhóm xã hội và dân cư khác nhau, về những nhu cầu và đòi hỏi bức thiết của quần chúng, về tính chất chọn lọc trong thái độ của các nhóm dân cư khác nhau đối với các hình thức, phương tiện và nội dung của thông tin quần

chúng và sự tuyên truyền bằng lời nói. Những nghiên cứu xã hội học vạch ra mối liên hệ qua lại giữa ý thức chính trị, đạo đức và thẩm mỹ, mối tương quan giữa tri thức và hoạt động thực tiễn, lời nói và việc làm. Những kết luận và luận điểm lý thuyết về mối quan hệ qua lại giữa hệ tư tưởng và tâm lý xã hội ở các giai đoạn khác nhau của công cuộc xây dựng xã hội mới do xã hội học và một phần là tâm lý học xã hội vạch ra có ý nghĩa phương pháp luận đối với việc nâng cao trình độ công tác giáo dục tư tưởng trong các tập thể lao động và trong dân cư. Kinh nghiệm xây dựng chủ nghĩa xã hội ở các nước khác nhau về trình độ phát triển kinh tế chứng tỏ rằng tâm lý xã hội của các giai cấp và tập đoàn xã hội có thể phát triển: a) Phần lớn là mang tính chất tự phát, như sự phản ánh những điều kiện thông thường hằng ngày của tồn tại xã hội đầy mâu thuẫn và chịu sự ảnh hưởng của những truyền thống phong tục tập quán, thói quen của xã hội cũ; b) phần lớn định hướng như là kết quả thống trị của chế độ sở hữu xã hội về tư liệu sản xuất đối với chế độ tư hữu và như kết quả tiếp nhận hệ tư tưởng và chính sách của Đảng và Nhà nước; c) bằng cách kết hợp theo những kiểu khác nhau các phương án (các trạng thái) thứ nhất và thứ hai vừa nói trên.

Những nghiên cứu xã hội học và tâm lý học xã hội được thực hiện định kỳ năm năm một lần (nghiên cứu định kỳ) trên cùng một khách thể (nông thôn, thành phố, các tỉnh) cho phép thu nhận các tài liệu đặc trưng cho sự biến đổi trong ý thức xã hội và tâm lý của các nhóm xã hội khác nhau, và bằng con đường ấy bảo đảm về mặt phương pháp luận việc xác định những phương tiện hiện thực nhất của sự tác động tư tưởng lên ý thức xã hội và tâm lý của con người.

Có thể nói về chức năng phương pháp luận của xã hội học đối với trình độ phát triển ý thức của giai cấp công nhân và bạn đồng minh của nó trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội. Việc nắm vững những tri thức về quy luật phát triển xã hội, chính sách kinh tế và xã hội của Đảng có tác dụng quyết định đến lối suy nghĩ và phong cách tư duy của cá nhân và các tập đoàn xã hội. Tư duy (độ cao và độ sâu của tính trừu tượng, tính lôgích, mối tương quan giữa phân tích và tổng hợp, v.v..) tiếp nhận tính chất duy vật biện chứng và phân tích lý luận. Những tri thức xã hội

học đã được thần nhuần. chuyển hóa thành yếu tố của thế giới quan khoa học và niềm tin tương ứng cho phép con người hiểu biết sâu sắc hơn và toàn diện hơn các sự kiện, hiện tượng và quá trình xã hội ; đánh giá từ lập trường xã hội chủ nghĩa vị trí và vai trò của mình trong việc khẳng định những giá trị của lối sống mới.

Chức năng dự báo.

Khoa học Mác - Lênin, với tư cách là sự thống nhất các quan điểm triết học, xã hội học, kinh tế học, và chính trị - tư tưởng, vạch ra cho giai cấp công nhân và toàn thể nhân dân lao động những triển vọng của sự phát triển xã hội và tinh thần có thể đạt tới được đo kết quả hoạt động cải tạo - cách mạng của họ dưới sự lãnh đạo của Đảng. Những lý tưởng cộng sản chủ nghĩa được các nhà kinh điển của chủ nghĩa Mác-Lênin phát biểu được thể hiện trong các văn kiện mang tính chất cương lĩnh của các Đảng cộng sản và công nhân, các kế hoạch dài hạn phát triển kinh tế và xã hội của các nước đang ở những giai đoạn khác nhau của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản. Xã hội học có vị trí quan trọng trong việc dự báo sự phát triển của các quan hệ xã hội, lối sống xã hội chủ nghĩa và ý thức xã hội.

Dự báo xã hội học về sự phát triển cơ cấu giai cấp của xã hội, các quá trình dân số học gia đình , sự hình thành những nét mới trong lối sống của con người, động thái của những nhu cầu vật chất và tinh thần v.v... - đó là cơ sở của kế hoạch hóa kinh tế và xã hội, của sự tiên đoán có căn cứ về mặt khoa học. Sự tiên đoán xã hội có căn cứ về mặt khoa học dựa trên sự đánh giá các khuynh hướng cơ bản của sự phát triển xã hội học và mang tính chất xác suất. Nó không thể dung hợp với những ảo tưởng xã hội và những kỳ vọng, hoài bão cao xa không phù hợp với những khả năng hiện thực của giai đoạn nhất định trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội. Chẳng hạn việc thực hiện một trong những nguyên tắc cơ bản của chủ nghĩa xã hội “làm theo năng lực, hưởng theo lao động” có những đặc trưng định tính - định lượng cụ thể phụ thuộc vào nhiều nhân tố kinh tế - xã hội khác nhau.

Ở mọi giai đoạn của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, ta quan sát thấy sự mâu thuẫn giữa hệ thống nhu cầu vật chất và tinh thần, thu thập lao động hiện thực và những khả năng của xã hội thỏa mãn mọi nhu cầu một cách thích đáng. Mâu thuẫn này có

thể biến thành xung đột xã hội nghiêm trọng nếu có tình trạng xúc phạm chí hướng của quần chúng lao động tới sự bình đẳng và công bằng, có sự không nhất trí giữa lời nói và việc làm. Những lời hứa không hiện thực - đó là cơ sở của những ảo tưởng và mâu thuẫn xã hội.

Việc xác định những con đường hình thành và phát triển lối sống mới - đó là một trong những nhiệm vụ cơ bản của Đảng và khoa học xã hội. Những nghiên cứu xã hội học cụ thể giúp ta vạch rõ trạng thái và những khuynh hướng cơ bản của sự hình thành và củng cố những nét mới của lối sống trong công cuộc đấu tranh chống lại những truyền thống, phong tục tập quán và thói quen cũ kỹ không phù hợp với những nguyên tắc của đạo đức cộng sản chủ nghĩa. V.I Lênin nhấn mạnh rằng, “mỗi một tầng lớp xã hội đều có “những mảnh khoe sống” của mình, những thói quen, những thiên hướng của mình”⁽⁵⁾. Chúng bị quy định bởi những hoàn cảnh, trong đó con người sống, làm việc và nghỉ ngơi, thỏa mãn những nhu cầu của mình. Việc vạch rõ những đặc điểm của lối sống ở các nhóm xã hội khác nhau và sự tác động của những hoàn cảnh đã biến đổi lên sự hình thành những nét mới của lối sống cho phép ta dự báo những khuynh hướng phát triển cơ bản của nó. Kinh nghiệm xây dựng chủ nghĩa xã hội chứng tỏ sự tăng cường của những khả năng vật chất nhất thiết phải kèm theo sự nâng cao trình độ tư tưởng - đạo đức và văn hóa của con người. Khác đi, có thể sẽ tái phát tâm lý và đạo đức nhỏ nhen, tiểu tư sản. “Để sử dụng nhiều đồ vật khác nhau, - C.Mác nhấn mạnh - con người... cần phải là người có văn hóa ở trình độ cao”⁽⁶⁾. Vì vậy, việc vạch rõ mức độ hợp lý của các nhu cầu và những khuôn mẫu của hoạt động tiêu dùng là nhiệm vụ thường xuyên của xã hội học.

Như vậy, xã hội học (cũng như mọi khoa học xã hội khác) thực hiện nhiệm vụ xây dựng của mình thông qua việc thấu hiểu bằng khoa học hoạt động cải tạo - cách mạng của giai cấp công nhân, nông dân và trí thức nhân dân. Sự sâu sắc của việc thâm nhập vào các quá trình thức tạp, vào mâu thuẫn của xã hội, việc vạch rõ các cơ chế biểu hiện của các quy luật xã hội học trong những điều

⁽⁵⁾ V.I. Lênin: *Toàn tập*, tập 25, tr.342 (chữ Nga).

⁽⁶⁾ C. Mác và F. Ăngghen: *Các tác phẩm*, tập 46, phần 1, tr. 386 (chữ Nga).

kiện đang biến đổi và những khuynh hướng cơ bản của sự phát triển tiếp tục chủ nghĩa xã hội chín người và sự chuyển hóa nó thành chủ nghĩa cộng sản - đó chính là những nhiệm vụ cơ bản của khoa học xã hội học Xô viết. Trong kế hoạch dài hạn của Viện nghiên cứu xã hội học, Viện Hàn lâm khoa học Liên Xô, có xác định những vấn đề khoa học cụ thể mà các nhà khoa học sẽ phải nghiên cứu. Đó là những vấn đề như cơ cấu xã hội của xã hội và sự vận động của xã hội tới sự thuần nhất về mặt xã hội, những con đường hoàn thiện tiếp tục lối sống Xô viết; những chỉ báo phát triển xã hội về mặt xã hội; những vấn đề dân số học, kế hoạch hóa xã hội và dự báo xã hội; vấn đề dư luận xã hội và giáo dục cộng sản chủ nghĩa, v.v... Trong hoạt động của mình, Viện nghiên cứu xã hội học, Viện Hàn lâm khoa học Liên Xô, dựa vào những tổ chức khoa học tương ứng ở các nước Cộng hòa Liên bang, các tỉnh, thành và địa phương khác nhau của đất nước. Những nghiên cứu trên quy mô lớn được tiến hành trên cơ sở phối hợp với các cơ quan của Đảng và Nhà nước.